

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024-2025



THÁNG 9/2024

Chánh Mỹ, ngày 26 tháng 9 năm 2024

Số: 260 /KH-THCSNVC

KẾ HOẠCH Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 1378/KH-PGDĐT ngày 15/8/2024 của của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) V/v ban hành khung thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ Hướng dẫn số 2081 /HD-PGDĐT ngày 18 /9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế nhà trường, trường THCS Nguyễn Văn Cừ xây dựng kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình địa phương

1.1. Thời cơ

- Được sự quan tâm của các cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân địa phương trong việc giáo dục học sinh.

- Tỉnh, thành phố có những chính sách hỗ trợ tốt cho công tác giáo dục. Có những chính sách hỗ trợ chế độ cho giáo viên và học sinh.

- Được Ban đại diện cha mẹ học sinh tin tưởng, tín nhiệm và hỗ trợ.

- Trường ở ngoại ô thành phố nên yên tĩnh, đa số học sinh hiền, ngoan.

- Địa phương nơi trường đóng đang được đầu tư về cơ sở hạ tầng, điều đó thúc đẩy các hoạt động dịch vụ, thương mại góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, việc đầu tư cho con em học tập cũng sẽ được chú trọng hơn.

- Nhu cầu cho con em học bán trú ngày càng tăng.

1.2. Thách thức

- Trường THCS Nguyễn Văn Cừ thuộc địa bàn dân cư còn nhiều khó khăn nên mức độ đầu tư cho con em còn hạn chế.

- Còn khoảng 30-40% học sinh là con em công nhân lao động nhập cư, thiếu ổn định về chỗ ở, điều kiện gia đình còn khó khăn. Gia đình còn thiếu quan tâm đến các em nên ảnh hưởng tới việc quản lý nề nếp học sinh và phối kết hợp giữa nhà trường và gia đình.

- Phải đáp ứng được nhu cầu của phụ huynh học sinh, mong muốn con mình được học trường có uy tín về chất lượng, học 2 buổi/ngày. Mặt khác phải đáp ứng được nhu cầu của phụ huynh học sinh, muốn con mình được học bán trú.

- Chất lượng dạy và học ngày càng phải được nâng cao đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của phụ huynh và toàn xã hội trong thời kỳ đổi mới.

- Hàng năm số lượng học sinh chuyển đi, chuyển đến có chiều hướng tăng do tăng dân số cơ học (3% hs/năm).

- Cơ sở vật chất phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

2. Tình hình nhà trường

2.1. Điểm mạnh

- Trường đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 giai đoạn 2022-2027 và Chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2022-2027 (chu kỳ 3).

- Cán bộ quản lý làm việc khoa học, hiệu quả, có tầm nhìn và sáng tạo. Các kế hoạch xây dựng mang tính khả thi, sát thực tế và luôn đổi mới, được Ngành cũng như tập thể Hội đồng Sư phạm và phụ huynh học sinh tin tưởng. Ban giám hiệu đoàn kết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhiệt tình, làm việc có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với trường lớp và thương yêu học sinh.

* Về đội ngũ

Cán bộ quản lý: 02, đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ Đại học sư phạm, trong đó có 01 cán bộ quản lý có trình độ Thạc sỹ Quản lý giáo dục.

Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 38 giáo viên, 100% giáo viên có trình độ nghiệp vụ sư phạm đạt chuẩn và trên chuẩn, cụ thể: có 38/38 giáo viên có trình độ chuyên môn Đại học sư phạm và 01 Thạc sỹ.

Nhân viên: 11, trong đó Thư viện 01, Thiết bị 01, Y tế 01, Kế toán 01, Văn thư 01; Phục vụ 02, Bảo vệ 03, Tổng PTĐ 01.

Đa số giáo viên còn trẻ (28/38 Gv tuổi dưới 40) nên tích cực, chủ động, sáng tạo trong giảng dạy.

- Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, tận tụy, tận lực với sự nghiệp giáo dục. Tỷ lệ GV giỏi cấp cơ sở đạt 50%, GV giỏi cấp thành phố trở lên 21%.

* Về học sinh.

- Sĩ số học sinh năm học 2023-2024 là 889 hs/22 lớp. Hàng năm học sinh tăng khoảng 5%. Chất lượng học sinh ổn định qua các năm, cụ thể: Hạnh kiểm 100% Tốt, Khá; Học lực: Khá, Giỏi đạt 56,88%, Yếu, Kém dưới 2%; Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98,2%; Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 98,23%; Tỷ lệ học sinh trúng tuyển lớp 10 THPT đạt 70%; Duy trì sĩ số 99,15%;

* Về cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, đủ phòng học (22 lớp/22 phòng) và phòng chức năng (06 phòng) thuận lợi cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trang thiết bị dạy học tương đối đầy đủ, hạ tầng CNTT đáp ứng được nhu cầu dạy học.

- Trường đang được cải tạo, xây mới mở rộng.

2.2. Điểm yếu

- Tổ chức quản lý của BGH:

+ Chưa được chủ động trong công tác tuyển chọn giáo viên, cán bộ công nhân viên.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:

+ Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thể hiện hết tinh thần trách nhiệm, chưa thật sự năng nổ nhiệt tình trong công tác, trong việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

+ Một vài giáo viên năng lực còn hạn chế, sự học tập chuyển biến còn chậm làm ảnh hưởng đến chất lượng chung của nhà trường.

- Về học sinh:

+ Địa bàn phường còn nhiều khó khăn, có dân nhập cư không ổn định. Đời sống nhiều gia đình còn khó khăn do đó việc quan tâm, đầu tư cho con em học tập còn hạn chế, những học sinh nghỉ bỏ học thường rơi vào trường hợp này.

+ Số lượng học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh chưa nhiều và chưa đều ở các môn.

- Cơ sở vật chất:

+ Trường đủ phòng học cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày nhưng phương tiện dạy học còn hạn chế nhất là phương tiện nghe nhìn, khó khăn cho việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

+ Cơ sở vật chất phục vụ cho việc tổ chức bán trú còn hạn chế.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Chủ đề năm học 2024-2025

“ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, ĐOÀN KẾT KỶ CƯƠNG”

1. Mục tiêu chung

- Tạo điều kiện cho học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Duy trì và phát triển trường THCS Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Là trường có uy tín về chất lượng giáo dục với mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực với nề nếp, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm. Chất lượng giáo dục cao để học sinh có điều kiện phát huy hết năng lực và tư duy sáng tạo của mình. Nơi mà sau này học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, học sinh tìm đến với khát vọng vươn lên.

- Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

+ **Đoàn kết, hợp tác:** Sức mạnh vô biên tạo nội lực cho tập thể và sức mạnh huy động lực lượng của người quản lý, tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong nhà trường.

+ **Tinh thần trách nhiệm:** Mang lại hiệu quả cao trong giảng dạy và học tập.

+ **Tính trung thực, lòng nhân ái:** nâng cao uy tín của mỗi cá nhân, tạo nên uy tín của nhà trường và biết chia sẻ, yêu thương.

+ **Lòng tự trọng, tính sáng tạo:** Trân trọng phẩm cách, giá trị của mình và mọi người, biết làm mới, thay đổi để mang lại hiệu quả cao trong công việc.

+ **Khát vọng vươn lên:** Luôn có ý chí vượt khó, dám ước mơ và nỗ lực không ngừng.

- Khẩu hiệu hành động: **“Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Tất cả vì học sinh thân yêu”**

2. Mục tiêu cụ thể¹

- Bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng, hình thành, phát triển năng lực tự học; chuẩn bị tâm thế cho việc thích ứng với những thay đổi nhanh chóng và nhiều mặt của xã hội tương lai; đáp ứng yêu cầu phân luồng sau trung học cơ sở.

- Học sinh có khả năng tự học, đạt được những phẩm chất và năng lực thiết yếu, nhất là các năng lực chung, thấy rõ sở trường, năng lực của mình để tự tin tham gia cuộc sống lao động hoặc tiếp tục học lên.

- Các chỉ tiêu phấn đấu:

+ **Đối với học sinh:** Lên lớp thẳng: 95%; Công nhận TN/THCS: 98%; Lưu ban: 2%; Bỏ học: dưới 1%; Xếp loại học lực: khá giỏi đạt 55%; Xếp loại Hạnh kiểm: Tốt-khá 100%; Không có học sinh bị kỷ luật đuổi học; Học sinh giỏi cấp TP: từ 03 hs trở lên; Học sinh giỏi Tỉnh: từ 05hs trở lên; Thi tuyển lớp 10 tỷ lệ đạt từ 70%trở lên.

Hội khỏe Phù Đổng cấp TP đạt từ hạng 3-hạng 5. Văn nghệ, Mỹ thuật có giải cấp thành phố, cấp tỉnh.

+ **Đối với Giáo viên:** Chấp hành kỷ luật lao động: 100%; Chuẩn hóa: 100%. Trên chuẩn 2,5%; Xếp loại chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 30%, Khá: 70%; cấp TP: 02gv; Đạt LĐTĐ: 90 %; CSTĐ cơ sở: 10 giáo viên đủ điều kiện xét (*tất cả các tổ đều có*); CSTĐ cấp tỉnh: từ 01 giáo viên đủ điều kiện xét; Sáng kiến: tất cả các môn đều có, tối thiểu 15 đạt từ cấp trường trở lên.

+ **Tổ chuyên môn, văn phòng:** Tập thể tổ Lao động tiên tiến: 7/7 tổ

+ **Tập thể:** Tập thể đơn vị Trường Tập thể Lao động xuất sắc; Công đoàn cơ sở: hoàn thành xuất sắc; Đoàn Thanh niên: hoàn thành xuất sắc; Đội TNTP HCM: hoàn thành xuất sắc.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1. Thực hiện chương trình môn học

¹Mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học. Số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

1.1. Kế hoạch chung

- Căn cứ vào Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 dạy học theo khung thời gian 37 tuần. Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học.

- Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

1.2. Quy định thời gian học, kiểm tra định kỳ

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến 18/01/2025 (19 tuần, trong đó 18 tuần thực học)

+ Khai giảng: 05/9/2024.

+ Kiểm tra giữa kỳ I: Từ 04/11/2024 đến 09/11/2024 (Tuần 9)

+ Kiểm tra cuối kỳ I: Từ 23/12/2024 đến 28/12/2024 (Tuần 16)

+ Sơ kết HKI: trước ngày 18/01/2025

- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến trước 24/05/2025 (18 tuần, 17 tuần thực học)

+ Thực hiện chương trình HKII: Bắt đầu 20/01/2025

+ Kiểm tra giữa kỳ II: Từ 10/3/2025 đến 15/3/2025 (Tuần 28)

+ Kiểm tra cuối kỳ II: Khối 9: từ 21/4/2025 đến 26/4/2025 (tuần 34)

Khối 6,7,8: từ 05/5/2025 đến 10/5/2025 (tuần 36)

+ Tổng kết: Trước 31/05/2025

1.3. Kế hoạch chương trình các môn học

Thực hiện Chương trình GDPT 2018² đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

1.4. Kế hoạch chi tiết các môn học

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết của từng môn học, có sự thống nhất giữa các giáo viên dạy cùng bộ môn ở từng khối lớp. Tổ trưởng chuyên môn trình Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch dạy học là căn cứ pháp lý để thanh tra, kiểm tra.

- Số tiết chương trình lớp 6,7,8,9

² Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình GDPT môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thi điểm.

TT	Môn học	Số tiết lớp 6				Số tiết lớp 7				Số tiết lớp 8				Số tiết lớp 9			
		Số tiết/tuần	HKI	HKII	CN	Số tiết/tuần	HKI	HKII	CN	Số tiết/tuần	HKI	HKII	CN	Số tiết/tuần	HKI	HKII	CN
Môn học bắt buộc																	
1	Ngữ văn	4	72	68	140	4	72	68	140	4	72	68	140	4	72	68	140
2	Toán	4	72	68	140	4	72	68	140	4	72	68	140	4	72	68	140
3	NN1 (Tiếng Anh)	3	54	51	105	3	54	51	105	3	54	51	105	3	54	51	105
4	GDCD	1	18	17	35	1	18	17	35	1	18	17	35	1	18	17	35
5	Lịch sử và Địa lý	3	54	51	105	3	54	51	105	3	54	51	105	3	54	51	105
6	KHTN	4	72	68	140	4	72	68	140	4	72	68	140	4	72	68	140
7	Công nghệ	1	18	17	35	1	18	17	35	1,5	35	17	52	1,5	35	17	52
8	Tin học	1	18	17	35	1	18	17	35	1	18	17	35	1	18	17	35
9	GDTC	2	36	34	70	2	36	34	70	2	36	34	70	2	36	34	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc																	
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	2	36	34	70	2	36	34	70	2	36	34	70	2	36	34	70
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3	54	51	105	3	54	51	105	3	54	51	105	3	54	51	105
12	ND Giáo dục địa phương	1	18	17	35	1	18	17	35	1	18	17	35	1	18	17	35
Tổng số tiết/năm		29	522	493	1015	29	522	493	1015	29,5	539	493	1032	29,5	539	493	1032
Số tiết trung bình/tuần		29				29				29,5				29,5			

Phụ lục 1- Phân phối chương trình các môn học đính kèm (đính kèm)

1.5. Khung thời gian hoạt động trong ngày

Buổi sáng		Buổi chiều	
Tiết	Thời gian	Tiết	Thời gian
VÀO LỚP SHĐG	6h45' - 7h00'	VÀO LỚP SHĐG	13h20' - 13h30'
1	7h00' - 7h45'	1	13h30' - 14h15'
2	7h50' - 8h35'	2	14h20' - 15h05'
Ra chơi 25'		Ra chơi 15'	
3	9h05' - 9h50'	3	15h20' - 16h05'
4	9h55' - 10h40'		

* HỌC SINH BÁN TRÚ: ĂN VÀ NGHỈ TRƯA TỪ 10h40 ĐẾN 13h15

1.6. Chương trình giáo dục nhà trường: kế hoạch tháng

Phụ lục 2 – Kế hoạch tháng (đính kèm)

2. Các hoạt động giáo dục của nhà trường³

2.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Mục đích: Bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm động viên, khuyến khích người dạy và người học phát huy năng lực sáng tạo dạy giỏi, học giỏi, phát hiện học sinh có năng khiếu về môn học để thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng dạy và học mũi nhọn

³Phân công công việc cụ thể đối với các thành viên, thể hiện rõ trách nhiệm và quyền hạn của các chủ thể quản lý trong nhà trường. Nêu phương thức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

trong nhà trường mà còn góp phần cho việc tạo nguồn bồi dưỡng nhân lực và đào tạo nhân tài của địa phương, thành phố của tỉnh nhà.

- Chỉ tiêu phân đầu: 4 giải học sinh giỏi Olympic khối 9, 2 giải HSG toán LTV, 1 giải HSG Sao khuê, 02 HSG IOE cấp tỉnh và thi cấp quốc gia.

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên bồi dưỡng.
- Tổ chức thi, lựa chọn đội tuyển học sinh giỏi.
- Lên lịch bồi dưỡng, động viên thúc đẩy giáo viên đầu tư nhiều cho bộ môn để bồi dưỡng cho học sinh đạt hiệu quả.
- Gặp gỡ động viên và tạo điều kiện cho học sinh tự tin tham gia đội tuyển học sinh giỏi.
- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để có nguồn động viên học sinh.

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Căn cứ kế hoạch BDHSG nhà trường xây dựng kế hoạch BDHSG của tổ, đôn đốc GV trong tổ thực hiện tốt công tác bồi dưỡng.

+ Đối với giáo viên phụ trách:

- Chấm bài kiểm tra năng lực chọn đội tuyển.
- Xây dựng kế hoạch dạy bồi dưỡng, đề cương bồi dưỡng.
- Thường xuyên trau dồi kiến thức, nghiên cứu tài liệu để nâng cao năng lực bồi dưỡng.
- Học tập kinh nghiệm của các trường.

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp:

- Động viên khuyến khích học sinh tham gia bồi dưỡng tích cực, nghiêm túc. Phối hợp GV bộ môn trong việc thực hiện kế hoạch
- Phối hợp với phụ huynh để động viên các em học sinh
- Tư vấn học sinh quyền lợi khi tham gia đội tuyển và vinh dự.

Phụ lục 3 - Kế hoạch thời gian Bồi dưỡng học sinh giỏi (đính kèm).

2.2. Phụ đạo học sinh yếu, kém

- Mục đích:

+ Hướng dẫn học sinh yếu – kém được ôn tập củng cố những kiến thức cơ bản để có cơ sở tiếp thu bài mới được tốt hơn, nâng cao kết quả học tập.

+ Nhằm từng bước khắc phục tỉ lệ HS yếu, kém giảm so với năm học trước, nâng dần chất lượng dạy và học, hoàn thành giáo dục toàn diện của trường đạt chuẩn quốc gia.

- Chỉ tiêu phân đầu: tỉ lệ HS yếu không quá 2%

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch, xếp thời khóa biểu phụ đạo học sinh yếu, kém đồng thời triển khai, đôn đốc các tổ chuyên môn và GV thực hiện tốt công tác phụ đạo học sinh yếu kém.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ học sinh, đặc biệt là những cha mẹ có con em thuộc diện phải phụ đạo để thực hiện tốt kế hoạch đề ra;

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phụ đạo học sinh Yếu, Kém;
- Xây dựng các chủ đề phụ đạo theo từng chương, theo từng khối lớp;
- Tổ chức rút kinh nghiệm việc phụ đạo trong các buổi họp tổ và báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho ban giám hiệu

+ Đối với giáo viên phụ trách:

- Lập danh sách học sinh học phụ đạo (*theo mẫu*) gửi về ban giám hiệu
- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch phụ đạo đã được thống nhất ở tổ chuyên môn và kế hoạch của nhà trường;
- Có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ, giúp các em đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học;

- Thông báo thường xuyên về tình hình phấn đấu, học tập của học sinh cho GVCN để có biện pháp giáo dục đồng thời đảm bảo học sinh học phụ đạo đủ;

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp:

- Phối hợp với giáo viên bộ môn quản lý, đôn đốc học sinh tham gia đầy đủ các buổi học phụ đạo theo lịch của GVBM;
- Thường xuyên liên lạc với gia đình học sinh để phối hợp, động viên các em tham gia học tập đầy đủ.

Phụ lục 4 - Kế hoạch thời gian PĐHSY (đính kèm)

2.3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Mục đích: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp học sinh củng cố thói quen tích cực, nề nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

- Chỉ tiêu: 100% học sinh tham gia và xếp loại Đạt

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, chịu trách nhiệm chung, chỉ đạo việc thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Phó hiệu trưởng: Ký duyệt giáo án hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 2 lần/tháng, định hướng các nội dung sinh hoạt chung.

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Phối hợp cùng BGH nhà trường thường xuyên theo dõi, đôn đốc, động viên các thành viên trong tổ thực hiện tốt nội dung.

+ Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong khối theo các nội dung cụ thể của từng chủ điểm của tháng.

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Chuẩn bị nội dung sinh hoạt lớp và nội dung sinh hoạt theo chủ đề, GVCN chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá của học sinh thông qua các tiêu chí đã đề ra

+ Đối với Tổng PTĐ: Chuẩn bị nội dung sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề đã được gợi ý. Phối hợp với GVCN phương án tổ chức thật chu đáo và hiệu quả.

Phụ lục 5 - Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (đính kèm).

2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục của địa phương

- Mục đích: Trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về vùng đất, con người, những đặc trưng về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống, con người của Bình Dương.

- Chỉ tiêu: 100% học sinh nắm bắt được những kiến thức cơ bản về vùng đất, con người, những đặc trưng về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống, con người của Bình Dương

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng: Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giảng dạy. Phân công giáo viên giảng dạy và tổ chức các hoạt động tìm hiểu về lịch sử, văn hóa... của địa phương. Huy động kinh phí hỗ trợ từ công tác xã hội hoá để tạo điều kiện đưa HS tham quan các di tích lịch sử địa phương.

+ Đối với phó hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch, trực tiếp phụ trách việc thực hiện dạy giáo dục địa phương
 Hướng dẫn giáo viên được phân công dạy theo chủ đề các môn học xây dựng kế hoạch giảng dạy theo đúng chương trình quy định.

Tổ chức dự giờ thăm lớp, kiểm tra đối với các bộ môn có nội dung GD địa phương.

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức cho học sinh thi kiến thức phổ thông về lịch sử địa phương trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, nhằm tạo không khí vui tươi phấn đấu trong phong trào học tập của học sinh.

+ Đối với giáo viên phụ trách:

Căn cứ vào phân phối chương trình, tài liệu giáo dục địa phương, giáo viên thiết kế giáo án dạy học gồm các yêu cầu như đối với giáo án dạy học các nội dung chính khóa theo qui định và theo chuẩn kiến thức kỹ năng chương trình dạy học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc,

Thực hiện nghiêm túc trong việc nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu thêm các thông tin ở trên các phương tiện thông tin đại chúng để cung cấp kiến thức cho học sinh chính xác và tạo hứng thú học tập cho học sinh

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Giáo viên chủ nhiệm các lớp có trách nhiệm theo dõi tình hình học tập và ý thức chấp hành nội quy nhà trường của học sinh trong giờ học bộ môn.

Phụ lục 6 - Kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục của địa phương (đính kèm)

2.5. Tổ chức các hoạt động tăng cường/mở rộng (Dạy học 2 buổi/ngày)

- Mục đích:

Nâng cao chất lượng học tập các bộ môn văn hóa cơ bản như: Toán, Văn, Tiếng Anh, Lý, Hóa... và tạo điều kiện cho học sinh rèn luyện 4 kỹ năng trong Tiếng Anh.

Phát hiện các học sinh có năng khiếu để có kế hoạch bồi dưỡng ngay từ đầu cấp tạo tiền đề bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp TP và cấp tỉnh. Đồng thời, đẩy mạnh giáo dục toàn diện, đạo đức lối sống, giáo dục hướng nghiệp và kỹ năng sống cho học sinh.

Phân hóa đối tượng, có điều kiện hỗ trợ học sinh khó khăn trong học tập, rèn luyện ôn tập cho học sinh yếu nắm chắc kiến thức cơ bản.

- Chỉ tiêu: 100% học sinh tham gia buổi 2. Giảm tỉ lệ học sinh chưa đạt còn không quá 2%.

- Nội dung các hoạt động: Giảng dạy các môn chính khóa, ôn tập các môn Toán, Lý, Hóa, Văn, Tiếng Anh, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động thể thao, sinh hoạt tập thể...

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng: Thành lập Ban quản lý dạy học buổi 2, xây dựng phương án, kế hoạch. Tổ chức dạy 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 8 tiết. Chỉ đạo thu chi theo đúng tinh thần công văn 1642/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/9/2014 và theo hướng dẫn chung của Phòng GD.

+ Đối với Phó hiệu trưởng: nghiên cứu và phụ trách trực tiếp hoạt động dạy học buổi 2, xếp thời khóa biểu chi tiết cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Duyệt phân phối chương trình, giáo án, chuyên đề, dự giờ, tham mưu với hiệu trưởng các nội dung liên quan đến dạy học buổi 2.

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Chủ trì xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học, đề cương ôn tập buổi 2 theo kế hoạch của nhà trường.

+ Đối với giáo viên phụ trách: GVBM xây dựng kế hoạch giảng dạy, ôn tập bộ môn được phân công, thực hiện nghiêm túc nội dung, kế hoạch và thời gian mà nhà trường sắp xếp.

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Giáo viên chủ nhiệm các lớp có trách nhiệm phối hợp với GVBM theo dõi tình hình học tập và ý thức chấp hành nội quy nhà trường của học sinh trong giờ học, phối hợp với cha mẹ học sinh trao đổi thông tin về tình hình học tập, rèn luyện của HS để cùng giáo dục các em.

+ Đối với kế toán, thủ quỹ: thực hiện thu chi theo đúng quy định, tham mưu cho Hiệu trưởng các nội dung thu chi liên quan đến buổi 2. Lưu hồ sơ theo quy định.

Phụ lục 7 - Kế hoạch dạy học buổi 2 (đính kèm)

2.6. Giáo dục thể chất

- Mục đích: Củng cố và tăng cường sức khỏe, phát triển cân đối cơ thể, phát triển tố chất vận động và khả năng hoạt động thể lực của con người; Giáo dục đạo đức ý chí, góp phần xây dựng con người phát triển toàn diện.

- Chỉ tiêu: 100% xếp loại Đạt ở bộ môn GD thể chất.

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, phân công GV tổ chức thực hiện tốt các hoạt động giáo dục thể chất trong nhà trường và các hội thi Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

+ Phó hiệu trưởng: xếp thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá phong trào luyện tập thể dục thể thao của các giáo viên phụ trách, động viên khích lệ các giáo viên tự học, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Phối hợp cùng BGH nhà trường thường xuyên theo dõi, đôn đốc, động viên các thành viên trong tổ thực hiện tốt vai trò

+ Đối với giáo viên phụ trách: Thực hiện đúng theo phân phối chương trình, lên lớp đúng giờ; hồ sơ sổ sách, giáo án đầy đủ. Duy trì việc tập thể dục đầu giờ, giữa giờ.

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Phối hợp với giáo viên bộ môn thường xuyên nhắc nhở học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ học tập bộ môn.

Phụ lục 8 - Kế hoạch Giáo dục thể chất (đính kèm)

2.7. Giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật

- Mục đích: Giúp học sinh khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những học sinh học khác. Tạo điều kiện và cơ hội cho học sinh khuyết tật học văn hóa, vui chơi giải trí, hòa nhập cộng đồng, phục hồi chức năng và phát triển.

- Số lượng học sinh: 02 (có GCN) và HSKT chưa có GCN

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng: Chỉ đạo xây dựng và tổ chức kế hoạch Giáo dục hòa nhập. Thực hiện công tác xã hội hóa để tăng điều kiện hỗ trợ cho học sinh khuyết tật. Phối hợp với các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho học sinh khuyết tật; đảm bảo chế độ cho GV dạy học sinh hòa nhập và chế độ cho học sinh hòa nhập theo quy định.

+ Phó hiệu trưởng:

Trực tiếp phụ trách chỉ đạo các hoạt động giáo dục học sinh hòa nhập, đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ cho học sinh khuyết tật theo đơn vị lớp;

Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho học sinh khuyết tật;

Tính chế độ cho giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Sinh hoạt chuyên môn thường kỳ, tổ chức các chuyên đề giáo dục cho học sinh khuyết tật;

+ Đối với giáo viên phụ trách:

Phối hợp chặt chẽ với GVCN, gia đình hỗ trợ tốt học sinh học hòa nhập. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường.

Chủ động phối hợp với tổ, nhóm chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh khuyết tật.

Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Tư vấn cho nhà trường và gia đình học sinh khuyết tật trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Lập hồ sơ HSKT theo hướng dẫn:

1. Giấy khai sinh, giấy chứng nhận khuyết tật (do UBND phường cấp)
2. Học bạ (như học sinh bình thường), bài làm, bài tập kiểm tra (GVCN lưu)
3. Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (do nhân viên y tế thực hiện).
4. Sổ theo dõi sự tiến bộ của học sinh (GVCN thực hiện)
5. Sổ bàn giao hồ sơ học sinh khuyết tật qua từng lớp học. (Cuối năm GVCN nộp lại cho BGH bàn giao lại cho GVCN lớp trên)

Phụ lục 9- Kế hoạch Giáo dục hòa nhập (đính kèm)

2.8. Giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn

- Mục đích: Nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của đội ngũ thầy, cô giáo “Tất cả vì học sinh thân yêu”, nhất là đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Nhằm nâng cao ý thức của học sinh trong nhà trường hiểu thêm về trách nhiệm bạn bè cộng đồng, biết chia sẻ, yêu thương tôn trọng nhau nhất là đối với các bạn có hoàn cảnh khó khăn

Tạo điều kiện tốt nhất cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có điều kiện đến trường đến lớp và được học hành chu đáo.

Tổ chức cuộc vận động một cách sâu rộng, thiết thực, hiệu quả góp phần thực hiện tốt các nội dung giáo dục toàn diện học sinh.

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng:

Tổ chức tuyên truyền mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp của cuộc vận động trong toàn thể hội đồng nhà trường và toàn thể học sinh trong sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt ngoài giờ.

Thành lập tổ tư vấn về sức khỏe, tâm lý, sinh lý, điều kiện gia đình... để giúp các em vượt qua khó khăn.

Phối hợp với ban ngành đoàn thể địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng giúp đỡ thông qua danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn của trường.

Phát động trong cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhận giúp đỡ các em học sinh sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. (Đảng viên trong chi bộ trường làm gương trước).

Vận động các cá nhân, mạnh thường quân nhà hảo tâm giúp đỡ cho những học sinh sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt là học sinh nữ.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo điều kiện giúp thầy cô trong trường thực hiện kế hoạch đề ra.

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Triển khai kế hoạch giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn đến thành viên tổ mình để phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của đội ngũ thầy, cô giáo “Tất cả vì học sinh thân yêu” và có giải pháp giúp đỡ các em học tập bộ môn của mình.

+ Đối với giáo viên phụ trách: TPT đội

Tăng cường việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, giáo dục tình yêu thương chia sẻ nhau trong sinh hoạt học tập thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, các phong trào đội.

Phát động phong trào giúp bạn vượt khó trong năm học như: quyên góp sách giáo khoa; Nuôi heo đất; Đôi bạn cùng tiến; Áo trắng tặng bạn,...

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp:

Giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh trong diện cần giúp đỡ ở mỗi lớp, cần thực hiện tế nhị, tránh gây tâm lý mặc cảm, tự ti của học sinh, không nêu tên của học sinh trước lớp, trước trường.

Tạo sân chơi lành mạnh trong lớp để tạo điều kiện cho các em gắn kết, gần gũi, chia sẻ và cảm thông với nhau. Không phân biệt đối xử với bạn nam và bạn nữ.

Đề ra biện pháp thiết thực hiệu quả dễ thực hiện trong lớp, trong tổ tiến hành thực hiện.

Hàng tháng giáo viên, nhân viên có báo cáo trước hội đồng trường về những chuyển biến hay vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Phụ lục 10- Kế hoạch Giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn (đính kèm)

2.9. Giáo dục học sinh về quốc phòng an ninh

- Mục đích: Xây dựng, phát triển tư duy, bồi dưỡng phát triển kỹ năng sống, nhân cách con người Việt Nam, yêu nước, tự hào với truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc cho học sinh. Giáo dục học sinh sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng: Quán triệt chỉ đạo thực hiện các văn bản của cấp trên về công tác giáo dục QPAN.



Chỉ đạo các Tổ chuyên môn, GVBM lồng ghép nội dung giáo dục QPAN vào bài giảng phù hợp với nội dung.

+ Đối với TTCM: xây dựng phân phối chương trình môn học có lồng ghép nội dung QPAN. Xây dựng chuyên đề giáo dục chủ quyền đất nước cho học sinh.

+ Đối với GVCN, GVBM: giáo dục học sinh ý thức chủ quyền quốc gia, rèn luyện, học tập để trở thành người có ích góp phần xây dựng quê hương, đất nước.

+ Đoàn –Đội: tổ chức tuyên truyền giáo dục học sinh, rèn luyện đội viên, đoàn viên có ý thức tốt.

2.10. Giáo dục Kỹ năng sống:

Thực hiện theo Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 969/SGDĐT-GDTrHTX ngày 09/05/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Bình Dương về việc giáo dục kỹ năng sống và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường; Công văn số 962/PGDĐT ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Dầu Một về việc triển khai công tác giáo dục Kỹ năng sống;

- Mục đích: Nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong các trường Phổ thông, thông qua nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên các nhà trường về tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Phát huy vai trò của công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo.

- Nhiệm vụ:

+ Nhà trường phối hợp với công ty Cổ Phần Phát triển Giáo dục Quốc Tế GAIA để triển khai chương trình.

+ Thành lập Ban chỉ đạo chương trình Giáo dục Kỹ năng sống tại trường

+ Tổ chức tuyên truyền đến cha mẹ học sinh và học sinh về sự cần thiết của việc giáo dục kỹ năng sống.

+ Tổ chức tập huấn cho giáo viên giảng dạy chương trình kỹ năng sống GAIA (có danh sách giáo viên tham gia tập huấn và nội dung chương trình đính kèm)

+ Tổ chức triển khai giảng dạy theo phân phối chương trình: *(Theo bảng kế hoạch giảng dạy, bảng phân phối đính kèm)*

+ Các thành viên trong Ban chỉ đạo chương trình kỹ năng sống sẽ kiểm tra, hỗ trợ trong quá trình thực hiện

+ Giáo viên được phân công thực hiện giảng dạy theo thời khóa biểu được nhà trường sắp xếp

+ Tổ chức tổng kết cuối học kỳ

Phụ lục 11- Kế hoạch giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh

2.11. Tổ chức hoạt động bán trú cho học sinh

- Mục đích: Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh trong việc đưa đón con em học 2 buổi/ngày. Đảm bảo sức khỏe cho học sinh học buổi hai.

- Nhiệm vụ:

Tổ chức bán trú theo nhu cầu trên cơ sở đồng ý, thỏa thuận, tự nguyện của học sinh và của cha mẹ học sinh.

Thành lập BQL bán trú, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên

Hiệu trưởng lập kế hoạch tổ chức bán trú, mức thu, mức chi bán trú, phí phục vụ bán trú và thông báo công khai với cha mẹ học sinh.

Phụ lục 12- Kế hoạch tổ chức bán trú cho học sinh

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bố trí đội ngũ hiệu quả.

Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018: Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và phù hợp với CSVC hiện có của nhà trường⁴,

a) Với môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý:

Đối với môn Khoa học tự nhiên (KHTN) lớp 6,7: Nhà trường tổ chức giảng dạy theo hướng tuyến tính, giáo viên đã chủ động đăng ký dạy cả chương trình. Môn KHTN 8,9, phân công giáo viên dạy theo đúng chuyên môn Hóa học, Vật lí, Sinh học. Nhà trường lên lịch dự giờ cho giáo viên Hóa, Lí, Sinh dự chéo nhau để cùng học hỏi, thảo luận nội dung và phương pháp giảng dạy, đảm bảo chất lượng dạy học, phù hợp với tình hình thực tế, phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường⁵.

Đối với môn Lịch sử và Địa lý, nhà trường phân công giáo viên dạy đúng theo chuyên môn được đào tạo.

b) Với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Phân công giáo viên chủ nhiệm giảng dạy và xếp 3 tiết/tuần theo quy định: Chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần, bảo đảm tính khoa học, sư phạm; đúng nội dung, đúng thời lượng và yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 và của hoạt động, không gây áp lực đối với học sinh⁶.

c) Với Nội dung Giáo dục địa phương:

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy, hình thức tổ chức. Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn giáo viên⁷.

⁴ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình; Công văn số 2336/SGDĐT-GDTrHTX ngày 21/12/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

⁵ Tiếp tục thực hiện Công văn số 1772/PGDĐT ngày 26/10/2023 của Phòng GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN; Công văn số 2695/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/10/2023 của Sở GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN.

⁶ Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2069/SGDĐT-GDTrHTX ngày 15/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung HĐTNHN theo Chương trình GDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục trong năm học 2022-2023; Công văn số 2695/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/10/2023 của Sở GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN; Công văn số 3104/SGDĐT-GDTrHTX ngày 06/12/2023 của Sở GDĐT về việc tiếp tục hướng dẫn tổ chức giảng dạy nội dung HĐTNHN theo Chương trình GDPT 2018 và Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dành cho học sinh cấp trung học.

⁷ Tiếp tục thực hiện Công văn số 2596/SGDĐT-GDTrHTX ngày 21/11/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung Giáo dục của địa phương lớp 6, lớp 7 và lớp 10 từ năm học 2022-2023; Công văn số 2313/PGDĐT-THCS ngày

Chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan. Phân công GV ra đề, chấm bài/sản phẩm của học sinh và cập nhật kết quả đánh giá vào sổ điểm, hệ thống.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Đổi mới phương pháp dạy và học

- Mục tiêu, nhiệm vụ

Việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường, đồng thời đáp ứng bối cảnh của thời đại, nhu cầu phát triển đất nước, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, mục tiêu giáo dục phổ thông, yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực, phù hợp với nội dung giáo dục từng cấp, lớp được xem như một điều kiện có tính tiên quyết.

- Chỉ tiêu phân đầu

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đăng ký 1 đổi mới quản lý, làm đề tài viết SKKN. Mỗi GV thực hiện một đổi mới trong PPDH, hình thức tổ chức dạy học, trường tổng kết và đưa vào tiêu chí thi đua. Tổ bộ môn thực hiện hội thảo về đổi mới PPDH, tổ chức hình thức dạy học (1 lần/1 năm học)

Tăng cường giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho HS qua giờ dạy chính khóa, HĐNGLL, sinh hoạt tập thể, chuyên đề, qua tiết kỹ năng sống....

Hình thành phương pháp tự học, kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức cho học sinh.

- Giải pháp

Đưa nội dung đăng ký đổi mới PPDH, HTDH vào tính điểm thi đua cho mỗi đổi mới đăng ký.

Tổ chức hội thảo cấp trường giới thiệu những đổi mới có hiệu quả của GV.

Động viên khuyến khích GV thực hiện, hướng GV đến mục tiêu chung và tạo điều kiện tối đa cho GV thực hiện.

Huy động, chỉ đạo các bộ phận trong nhà trường phối hợp, hỗ trợ nhau cùng thực hiện.

2.2. Xây dựng chủ đề, chuyên đề dạy học, các hoạt động ngoại khóa

- Mục tiêu, nhiệm vụ

Dạy học theo chủ đề là sự kết hợp giữa mô hình dạy học truyền thống và hiện đại, ở đó giáo viên không dạy học chỉ bằng cách truyền thụ kiến thức mà chủ yếu là hướng dẫn học sinh tự lực tìm kiếm thông tin, sử dụng kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ có ý nghĩa thực tiễn. Tổ chức các chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm thực tế, ứng dụng kiến thức vào đời sống.

- Chỉ tiêu phân đầu

Nhà trường tổ chức ít nhất 02 chuyên đề/ngoại khóa/Học kỳ.

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chủ đề (chuyên đề)/ 01 học kỳ đưa vào phân phối chương trình và thực hiện theo kế hoạch.

- Giải pháp

Vai trò của cán bộ quản lý và tổ trưởng trong việc xây dựng chủ đề dạy học:

+ Tổ chức phối hợp các hoạt động giữa tổ chuyên môn trong việc lựa chọn chủ đề tích hợp như: rà soát nội dung chương trình các môn học, xác định mục tiêu về các năng lực cần hình thành cho học sinh, từ đó tổ chức xây dựng và lựa chọn các chủ đề tích hợp từng bộ môn cho cả học kỳ và năm học.

+ Lập kế hoạch thực hiện dạy học và phân công các nhóm chuyên môn thiết kế các hoạt động dạy học tích hợp, chuyên đề, hoạt động ngoại khóa,

+ Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

+ Đối với môn Lịch sử, tiếp tục tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo hướng dẫn⁸.

Phụ lục 13- Kế hoạch tổ chức chuyên đề, ngoại khóa (đính kèm)

2.3. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn

- Mục tiêu, nhiệm vụ

Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học giúp cho giáo viên tăng thêm tinh đoàn kết, thân thiện, tăng cường khả năng quan sát, biết cách phân tích tiết học một cách sát thực, chính xác. Đồng thời giúp giáo viên tích lũy thêm nhiều bài học trong quá trình tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ tiêu phấn đấu

Tổ sinh hoạt 02 lần/tháng gồm những nội dung: thao giảng, chuyên đề, báo cáo giải pháp, chia sẻ kinh nghiệm, hội giảng.....

Chủ động thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng dạy và học mỗi tổ thực hiện ít nhất 1 lần đổi mới/HK.

- Giải pháp

Đưa vào thi đua chất lượng cá nhân trong tổ, thành tích tổ đạt được về số lượng, chất lượng.

Đề nghị tuyên dương khen thưởng tổ có thành tích cao về chất lượng, cũng như đổi mới.

⁸ Công văn số 935/PGDĐT-THCS ngày 27/7/2022 của Phòng GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Tổ chức nhiều hoạt động tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, dạy học chủ đề, hoạt động trải nghiệm,....

Phụ lục 14- Kế hoạch thao giảng, dự giờ, hội giảng (đính kèm)

2.3. Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục STEM

- Mục tiêu, nhiệm vụ

Hướng học sinh đến việc vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thấy được ý nghĩa của tri thức với cuộc sống; đánh giá được sự phù hợp, năng khiếu, sở thích của bản thân với nghề nghiệp thuộc lĩnh vực STEM/STEAM; thu hút học sinh theo học, lựa chọn các ngành nghề có nhu cầu cao về nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Giải pháp

Để đảm bảo triển khai hiệu quả giáo dục STEM/STEAM, nhà trường kết nối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học tại địa phương; khai thác nguồn lực về con người, CSVC nhằm tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp. Triển khai cho giáo viên lựa chọn nội dung bài dạy phù hợp theo hướng trải nghiệm STEM, tích cực tăng cường khai thác, sử dụng các thiết bị dạy học hiện có một cách hiệu quả⁹.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Mục tiêu, nhiệm vụ

Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo đúng quy định¹⁰, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính toàn diện, trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh¹¹.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Đối tượng đánh giá là sản phẩm và quá trình học tập, rèn luyện của học sinh.

Kết quả giáo dục được đánh giá bằng các hình thức định tính và định lượng thông qua đánh giá thường xuyên, định kì.

Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021¹², học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có

⁹ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH; Công văn số 1346/SGDĐT-GDTrH ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH.

¹⁰ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS;

¹¹ PHT chỉ đạo tổ chuyên môn thống nhất thực hiện ma trận đề và bảng đặc tả đối với các bài kiểm tra định kỳ của các môn học phù hợp với nội dung kiến thức, yêu cầu cần đạt, cấp độ nhận thức và đặc trưng bộ môn nhằm định hướng cho các hoạt động dạy-học trong năm học. Tỷ lệ nội dung câu hỏi tự luận và trắc nghiệm khách quan do nhà trường chủ động thực hiện trên cơ sở nghiên cứu các công văn hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, đảm bảo phù hợp với nội dung kiến thức cần kiểm tra, đánh giá; giúp học sinh phát triển năng lực đồng thời cung cấp thông tin giúp học sinh điều chỉnh phương pháp học tập của bản thân. Trong quá trình thực hiện, lưu ý tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và có sự điều chỉnh kịp thời.

¹² Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1416/SGDĐT-GDTrH ngày 05/7/2023 của Sở GDĐT về việc kiểm tra, đánh giá lại các môn học trong kì nghỉ hè theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

Khai thác hiệu quả hệ sinh thái dùng quản trị nhà trường và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh hiện có; duy trì hình thức ôn tập, kiểm tra, đánh giá trực tuyến một cách phù hợp, đảm bảo đáp ứng các tiêu chí có liên quan được quy định tại Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở GDPT và GDTX (*Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT*)

- Chỉ tiêu phấn đấu

Thực hiện khẩu hiệu: “Dạy thật, học thật, thi thật, chất lượng thật”.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, định kỳ thông tư 22/2021/TT- BGDĐT về đánh giá học sinh theo chương trình GDPT 2018. Thông báo cho HS trước 1 tuần, gửi thông báo cho cha mẹ HS và nhắc lại trước ngày kiểm tra.

100% GV thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo từng bộ môn. Biên soạn đề đúng quy định và đúng thời gian.

- Giải pháp

Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên và định kỳ sát với chương trình, bố trí thời gian kiểm tra hợp lý, phân công giáo viên coi kiểm tra, chấm kiểm tra phù hợp.

Chỉ đạo các TCM, GV xây dựng đề cương ôn tập sát với chương trình, tổ chức dạy và ôn tập GV chú trọng đánh giá thường xuyên đối với HS qua các hoạt động thường xuyên trên lớp, qua kết quả làm việc nghiên cứu KHKT, THPTN, thuyết trình thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá, nhận xét, góp ý lẫn nhau của HS.

Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên mạng “Trường học kết nối”.

Thực hiện ma trận đề kiểm tra giữa kỳ, học kỳ, đổi mới từng môn học (50% cho phần vận dụng).

Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn. Tăng cường các câu hỏi gợi mở, gắn với thời sự quê hương đất nước đối với các môn xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị xã hội.

Phụ lục 15- Kế hoạch kiểm tra thường xuyên, định kỳ (đính kèm)

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng¹³

- Mục tiêu, nhiệm vụ:

¹³ Kế hoạch số 1320/KH-SGDĐT ngày 12/7/2019 của Sở GDĐT triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025”. Kế hoạch số 2111/KH-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh về Tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp năm 2023.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các trường THCS; trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10.

Triển khai thực hiện giáo dục STEM trong các tổ chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; hướng học sinh đến việc vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thấy được ý nghĩa của tri thức với cuộc sống; đánh giá được sự phù hợp, năng khiếu, sở thích của bản thân với nghề nghiệp thuộc lĩnh vực STEM/STEAM¹⁴; thu hút học sinh theo học, lựa chọn các ngành nghề có nhu cầu cao về nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Kết nối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học tại địa phương; khai thác nguồn lực về con người, CSVN nhằm tổ chức các hoạt động định hướng phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Chỉ tiêu:

70% học sinh đậu vào các trường THPT, 30% học sinh tham gia học các trường trung cấp nghề trong địa bàn tỉnh sau tốt nghiệp THCS.

- Giải pháp:

Chú trọng công tác giáo dục hướng nghiệp. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

Đổi mới nội dung giáo dục hướng nghiệp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh. Tăng cường tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh, trường học, bệnh viện,.. để các em có hiểu biết, hình thành định hướng về nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông (như Ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân). Cung cấp kịp thời thông tin, chỉ tiêu, hình thức, đối tượng tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp; cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm; xu hướng thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động đến học sinh¹⁵.

5. Tham gia các hội thi chuyên môn (GVG, HSG các môn văn hóa, KHKT...)

- Mục tiêu, nhiệm vụ

¹⁴ Giáo dục STEM được mở rộng thành khái niệm giáo dục STEAM với sự kết hợp của giáo dục nghệ thuật trong việc nuôi dưỡng và nảy sinh những ý tưởng mới, những giải pháp mới cho giải quyết vấn đề. Chữ “A” trong STEAM là đại diện cho nghệ thuật tự do, nghệ thuật ngôn ngữ, nghiên cứu xã hội, nghệ thuật thể chất, mỹ thuật, âm nhạc, văn hóa, nhân văn. Thay vì dạy các môn học như các đối tượng cách biệt và rời rạc, STEM/STEAM kết hợp chúng thành một mô hình học tập gắn kết dựa trên các ứng dụng thực tế: S (Science, Khoa học), T (Technology, Công nghệ), E (Engineering, Kỹ thuật), A (Art, Nghệ thuật hoặc các môn học xã hội), M (Mathematics, Toán học).

¹⁵ Công văn số 1032/SGDĐT-GDTrHTX ngày 22/5/2023 của Sở GDĐT về việc tiếp tục phân luồng học sinh sau THCS và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông năm 2023.

Phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục trẻ em, học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường và của toàn Ngành;

Tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp;

Góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và công tác chủ nhiệm lớp.

Tổ chức tuyển chọn được đội học sinh giỏi để tiếp tục bồi dưỡng phục vụ cho các kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THCS do ngành giáo dục tổ chức hàng năm.

- Chỉ tiêu phần đầu

Về giáo viên: có 01 đến 02 GV đạt cấp Tỉnh. Tham gia thi thiết kế bài giảng elearning mỗi tổ 01 sản phẩm; đạt cấp TP phần đầu 03/07 sản phẩm và cấp Tỉnh 03 sản phẩm. Viết SKKN – NCKH: 12 đạt cấp TP trở lên và 01 cấp Tỉnh

Về học sinh: Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Phòng, Sở tổ chức. HSG môn văn hóa cấp Tỉnh từ 5 HS trở lên, cấp Thành Phố 3 HS trở lên; Hội khỏe Phù Đổng cấp TP hạng 2-5, duy trì giải I, II, III cá nhân và tập thể cấp Tỉnh các môn. Thi Tiếng Anh trên mạng đạt từ 3 đến 5 giải cấp Tỉnh và cấp Quốc gia.

Có sản phẩm Khoa học kỹ thuật đạt cấp Thành Phố và tham gia dự thi, đạt cấp Tỉnh.

- Giải pháp

Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đối với CB-GV-NV, kế hoạch bồi dưỡng HSG, tổ chức chuyên đề ở tổ chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.

Mỗi GV tăng cường trau dồi kinh nghiệm, học hỏi kiến thức lẫn nhau để có chuyên môn tốt.

Tổ chức khảo sát lấy ý tưởng sản phẩm dự thi vòng trường -> chọn ý tưởng khả thi có hiệu quả cao để đầu tư và làm thành phẩm.

Tổ trưởng chuyên môn phổ biến, tuyên truyền rộng rãi cho thành viên trong tổ và khuyến khích và tạo mọi điều kiện giáo viên tham gia cùng học sinh hoàn thành sản phẩm dự thi.

Khen thưởng kịp thời những học sinh có ý tưởng hay và thuyết minh tốt sản phẩm thực hiện có hiệu quả.

Triển khai và tổ chức công tác BDHSG cụ thể, có theo dõi đánh giá hàng tháng, GV có đầu tư kiến thức trong quá trình bồi dưỡng, kiểm tra đánh giá học sinh thường xuyên để kịp thời điều chỉnh chương trình giảng dạy, ôn luyện.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản trị cơ sở giáo dục

- Mục tiêu, nhiệm vụ

Tăng cường các giải pháp nhằm củng cố, nâng cao việc đáp ứng các tiêu chí đánh giá mức độ chuyên đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục theo quy định¹⁶.

Chú trọng các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyên đổi số¹⁷; nâng cao tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu¹⁸. Chủ động tổ chức tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm tại đơn vị, giữa các đơn vị trong cùng địa bàn hoặc trong khối thi đua nhằm nâng cao tỷ lệ giáo viên có thể khai thác, sử dụng được các phần mềm, công cụ trong đổi mới phương pháp dạy học; tích cực xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử.

Tiếp tục triển khai công tác quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử, học bạ điện tử theo quy định¹⁹.

- Giải pháp

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (*hoặc dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp*) phù hợp tình hình thực tế; đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

Thành lập Ban Công nghệ thông tin nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên thực hiện công tác chuyển đổi số trong dạy học và quản trị nhà trường.

Hàng tháng đánh giá công tác chuyển đổi số trong từng hoạt động giáo dục.

Đầu tư CSVC, đường truyền Internet, mạng LAN, ...nhằm phục vụ cho công tác quản trị và dạy học.

Phụ lục 16: Kế hoạch xây dựng trường học thông minh

V. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Phát triển quy mô nhà trường

Toàn trường có 22 lớp với 910 học sinh, tăng 22 học sinh so với năm học 2023-2024 (889 hs), cụ thể:

- Khối 6: 6 lớp – 238/105 nữ. (TB 39.7hs/lớp)
- Khối 7: 6 lớp – 266/116 nữ. (TB 44.3hs/lớp)
- Khối 8: 6 lớp – 244/107 nữ. (TB 40.7hs/lớp)
- Khối 9: 4 lớp – 162/80 nữ. (TB 40.5hs/lớp)

Trung bình số học sinh/ lớp trong toàn trường: 41,36 hs/lớp

2. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

2.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng.

¹⁶ Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số của cơ sở GDPT và GDTX.

¹⁷ Tiêu chí 1.6 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT.

¹⁸ Đảm bảo 100% giáo viên, CBQL tại các cơ sở giáo dục cấp trung học tham gia tập huấn các nội dung do Sở GDĐT triển khai qua hệ thống LMS.

¹⁹ Kế hoạch số 1751/KH-SGDĐT ngày 16/8/2022 của Sở GDĐT về Triển khai quản lý và sử dụng học bạ điện tử từ năm học 2022-2023; Công văn số 2220/SGDĐT-GDTrHTX ngày 30/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng Học bạ điện tử bậc trung học từ năm học 2022-2023; Quyết định số 902/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2023 của Sở GDĐT ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Mục tiêu 100% GV đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Khuyến khích cán bộ, giáo viên tự học nâng cao về tin học, ngoại ngữ, quản lý giáo dục,

2.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng kế hoạch, phân công, tổ chức cho CB, GV được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, CBQL giáo dục, nhất là giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018. Chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên bằng hình thức đào tạo tại chỗ thông qua các hoạt động thao giảng, dự giờ thực tế. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của giáo viên; cán bộ quản lý; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, cán bộ quản lý của nhà trường.

Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý; nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên (theo TT 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của bộ GDĐT), 100% CBQL và GV tham gia bồi dưỡng đầy đủ các chuyên đề. Giáo viên vắng quá 20% số tiết quy định của mỗi nội dung bồi dưỡng sẽ không được tham gia viết thu hoạch hoặc kiểm tra.

Tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường;

Hướng dẫn cho giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX của cá nhân; đưa vào kế hoạch hàng tháng triển khai, kiểm tra, nhận xét tiến độ việc tự học của giáo viên; bố trí thời gian cho giáo viên tham gia các đợt ôn tập, kiểm tra.

Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về PGD và Đào tạo theo qui định;

Xây dựng đề kiểm tra từng Module, tổ chức viết bài thu hoạch BDTX và đánh giá.

Tiếp tục chủ động phối hợp với các trường sư phạm và báo cáo, thỉnh thị ý kiến của Phòng GDĐT kịp thời trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Báo cáo kết quả BDTX của trường về Phòng GDĐT đúng thời gian quy định vào **cuối tháng 4/2025**.

Xây dựng kế hoạch, lập danh sách giáo viên dạy môn tích hợp (Môn Khoa học tự nhiên và môn Lịch sử và Địa lý), ra quyết định cử giáo viên đi học bồi dưỡng theo công văn số 1772/SGDĐT- GDTrHTX ngày 09/8/2023 về việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy các môn tích hợp cấp trung học cơ sở.

Phụ lục 17- Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên CB, GV năm học 2024-2025

3. Đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương trong dạy và học.

Tổ chức thực hiện sử dụng bộ sách giáo khoa khối 6,7,8,9 theo chương trình Giáo

dục phổ thông 2018 được UBND Tỉnh Bình Dương phê duyệt²⁰.

Thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng xuất bản ấn phẩm tham khảo; kiểm soát chặt chẽ nội dung; không in ấn các ấn phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

Sử dụng file tài liệu giáo dục địa phương được phòng Giáo dục và Đào tạo gửi trong Email của nhà trường để giáo viên giảng dạy, học sinh học tập và nghiên cứu.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu.

Bố trí 22 phòng học cho 22 lớp, đảm bảo 100% học sinh nhà trường học 2 buổi/ngày.

Bố trí, sắp xếp các phòng chức năng phù hợp, tận dụng, khai thác các thiết bị dạy học hiện có để thực hiện giảng dạy chương trình giáo dục trung học; tăng cường CSVN, hạ tầng kỹ thuật, mạng internet để đảm bảo chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; chủ động tổ chức xây dựng nguồn học liệu điện tử tại đơn vị nhằm hỗ trợ học sinh gặp khó khăn về điều kiện học tập, phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh. Khuyến khích xây dựng bài học E-learning.

Chuẩn bị cơ sở vật chất, nguồn lực đáp ứng cho nhu cầu thay sách lớp 9 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong năm học 2024 – 2025.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước kết hợp với các huy nguồn động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tích cực để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo chương trình 2018. Tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thư viện – thiết bị trường học; yêu cầu giáo viên nhà trường khai thác triệt để các thiết bị dạy học nhất là thiết bị dạy học thông minh của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

5. Ứng phó với thiên tai, dịch bệnh:

Xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe ban đầu cho GV và học sinh. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định. Trang bị đủ các thiết bị y tế cơ bản, thuốc thông thường cho phòng y tế đảm bảo chăm sóc tốt sức khỏe cho GV và HS.

Xây dựng môi trường giáo dục xanh-sạch- đẹp hợp vệ sinh, giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung.

²⁰ QĐ số 1217/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND Tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2,6 và điều chỉnh bổ sung danh mục SGK lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn Tỉnh Bình Dương; QĐ số 1229/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND Tỉnh Bình Dương phê duyệt danh mục SGK lớp 3,7,10 sử dụng trong cơ sở DGPT từ năm học 2022-2023 trên địa bàn Tỉnh Bình Dương; QĐ số 1029/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND Tỉnh Bình Dương phê duyệt danh mục SGK lớp 4,8,11 sử dụng trong cơ sở DGPT từ năm học 2023-2024 trên địa bàn Tỉnh Bình Dương; QĐ số 1469/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của UBND Tỉnh Bình Dương phê duyệt danh mục SGK lớp 5,9,12 sử dụng trong cơ sở DGPT từ năm học 2022-2023 trên địa bàn Tỉnh Bình Dương.

Phối hợp với trạm y tế phường tuyên truyền, phòng chống các bệnh truyền nhiễm.

6. Tham gia, tổ chức hiệu quả các cuộc thi, hội thi dành cho giáo viên và học sinh

Tiếp tục tổ chức các cuộc thi, hội thi GVVD, GVCNG cấp trường cho giáo viên, cử giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; Cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning cấp thành phố, tỉnh; bồi dưỡng và tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi Nghiên cứu Khoa học kỹ thuật cấp thành phố, tỉnh; Cuộc thi Olympic tiếng Anh cấp THCS cấp tỉnh, Hội thi Olympic Toán giải thưởng Lương Thế Vinh, Hội thi Olympic Văn giải thưởng Sao Khuê cấp thành phố nhằm tạo động lực trong dạy - học; tạo cơ hội để giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm. Tổ chức ôn tập, bồi dưỡng, chuẩn bị tốt cho kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 và kỳ thi tuyển sinh lớp 10 theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

VI. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Phổ cập giáo dục

- Mục đích: Phát triển bền vững giáo dục, tích cực thực hiện chiến lược nâng cao chất lượng giáo dục THCS, triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo mọi trẻ em được học đúng độ tuổi đồng thời nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục để hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực của đất nước giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập. Góp phần duy trì phổ cập GD mức độ 3.

- Chỉ tiêu: 100% các em học sinh đến độ tuổi được ra lớp. Giảm chỉ tiêu học sinh chưa đạt dưới 2%.

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng: Chỉ đạo các bộ phận triển khai rà soát, cập nhật số học sinh, thống kê học sinh chuyển đi, chuyển đến, phối hợp địa phương điều tra số lượng học sinh trong độ tuổi không ra lớp.

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Phối hợp BGH nhà trường quán triệt các thành viên làm công tác chủ nhiệm lớp nắm vững các thông tin của học sinh và duy trì tốt sĩ số lớp.

+ Đối với giáo viên phụ trách công tác phổ cập: Phối hợp với địa phương làm tốt công tác phổ cập giáo dục.

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Nắm sĩ số, độ tuổi, giới tính... của học sinh trong lớp; thực hiện thống kê các biểu mẫu theo yêu cầu của nhà trường; thường xuyên động viên nhắc nhở các em đi học chuyên cần; phối hợp tốt với phụ huynh, đoàn, đội... trong giáo dục học sinh. Duy trì sĩ số của lớp.

Phụ lục 18- Danh sách học sinh đang học tại trường

3. Trường đạt kiểm định chất lượng, chuẩn Quốc gia.

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2022-2027 (Quyết định số 604/QĐ-SGDĐT ngày 21/03/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc công nhận trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Cừ, thành phố Thủ Dầu Một đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 24/03/2022 của UBND tỉnh

Bình Dương về việc công nhận trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Cừ, thành phố Thủ Dầu Một đạt chuẩn quốc gia mức độ 2).

Trong năm học xây dựng kế hoạch Tự đánh giá và hoàn thành hồ sơ kiểm định theo năm học, báo về Phòng GDĐT vào tháng 5. Duy trì chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2, đạt chuẩn mức độ 3.

4. Thực hiện kế hoạch giáo dục

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 37 tuần (35 tuần thực học, theo chương trình điều chỉnh của Bộ GDĐT), học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ. Xây dựng kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ bộ môn, mỗi giáo viên phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Giao quyền cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề; tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên **được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện** và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề mà không nhất thiết phải theo bài/tiết trong sách giáo khoa. Mỗi giáo viên đăng ký ít nhất 01 nội dung đổi mới/năm, cuối mỗi học kỳ có sơ kết đánh giá.

Tiếp tục tổ chức Câu lạc bộ Tiếng Anh: Phát động phong trào học tiếng Anh, khuyến khích tổ tiếng Anh sử dụng ngoại ngữ khi sinh hoạt tổ, sinh hoạt CLB vào thứ 7 hàng tuần.

Tổ chức các hoạt động TDDT, VTM, Kỹ năng sống: Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; Đối với các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, giáo dục kỹ năng sống thực hiện đúng quy định (theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT), hướng dẫn của phòng GDĐT tại công văn số 962/PGDĐT ngày 04/7/2023.

Tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa – văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu Âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân – thiện – mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 Bộ trưởng Bộ GDĐT. Hội khỏe phù đồng cấp Thành Phố phần đầu xếp tốp đầu của Thành Phố và nhiều giải cá nhân cấp Tỉnh. Hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời. Hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời và tổ chức ngày

đọc sách hiệu quả, triển khai chương trình “Mắt sáng học hay” theo tài liệu của Bộ GDĐT.

Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên tham gia Hội thi giải thể thao học sinh cấp thành phố và cấp tỉnh.

VII. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường²¹, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Đổi mới công tác quản lý

Quán triệt khẩu hiệu “Tất cả vì học sinh thân yêu” cùng phương châm “Dạy thật – Học Thật – Thi thật – Chất lượng thật” trong toàn thể CB-GV-NV.

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. **Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo về Phòng GDĐT.**

Phân quyền, giao việc cụ thể cho các bộ phận, tổ chuyên môn, thành viên trong nhà trường. Nghiêm túc thực hiện quy chế dân chủ trong trường học. Đẩy mạnh hoạt động của các đoàn thể. Thực hiện tốt các vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Cuộc vận động “hai không” với 4 nội dung; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, Tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, nếp sống văn hóa văn minh đô thị. Kiên quyết xóa bỏ các biểu hiện tiêu cực trong nhà trường.

Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong Ban giám hiệu. Đổi mới trong công tác chỉ đạo quản lý nhà trường bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Nâng cao vai trò trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn, củng cố lại hoạt động của từng bộ phận trong nhà trường. Phân công chuyên môn phù hợp với năng lực, không đánh đồng, chia đều mà tập trung chú trọng đến chất lượng thực, năng lực thực của từng cá nhân để có kế hoạch phân công phù hợp.

Chấp hành nghiêm kỷ luật lao động, có biện pháp xử lý cán bộ giáo viên vi phạm ngày giờ công cũng như không tiến bộ trong chuyên môn nghiệp vụ và vi phạm đạo đức nhà giáo. Xây dựng khối đoàn kết thân thiện trong đơn vị, thực hiện công bằng trong phân công nhiệm vụ cũng như trong thi đua khen thưởng.

Cải tiến nề nếp hội họp, chú trọng đến nội dung và chất lượng sinh hoạt, đảm bảo thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách theo qui định. Xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra ngay từ đầu năm học, triển khai sâu rộng trong hội đồng sư phạm để đảm bảo tính công bằng, dân chủ trong việc đánh giá phân loại giáo viên.

²¹ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch hoạt động dạy – học: chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch chuyên môn của nhà trường; chỉ đạo việc xây dựng thời khóa biểu; chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch năm học; chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch năm học.

Điều hành, lãnh đạo hoạt động giảng dạy của giáo viên và hoạt động học tập của học sinh: điều hành, lãnh đạo hoạt động giảng dạy của giáo viên; quản lý hoạt động học của học sinh

Có kế hoạch bồi dưỡng để đạt được kết quả tốt nhất trong kỳ thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên CN giỏi và viết sáng kiến trong nhà trường. Quản lý tốt về dạy thêm học thêm. Không để tình trạng dạy thêm sai qui định, làm ảnh hưởng đến uy tín của người thầy giáo.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động Hội giảng, thao giảng, dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường. Quản lý chặt chẽ kỷ cương nề nếp hoạt động. Đẩy mạnh cuộc vận động xã hội hóa giáo dục. Làm tốt công tác tham mưu với UBND Phường, với Hội cha mẹ học sinh trong việc chăm lo cho giáo dục.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng việc sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo²². Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường²³. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, không lạm dụng, ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

Kiểm tra hoạt động dạy – học: kiểm tra hoạt động giảng dạy của giáo viên; kiểm tra hoạt động học tập của học sinh. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình GDPT 2018, việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại²⁴.

Quản lý tốt cơ sở vật chất và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện có phục vụ cho dạy và học. Đảm bảo thu chi ngân sách đúng theo quy định của ngành.

2. Tổ chức tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học (Có kế hoạch riêng)

Xây dựng Ban kiểm tra nội bộ trường học, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; Từng bước nâng cao nhận thức của đội ngũ về các quy định trong quản lý Nhà nước về giáo dục, góp phần thực hiện qui chế dân chủ cơ sở.

²² Hiệu trưởng các trường THCS và Hiệu trưởng các trường tư thục có cấp học THCS chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu báo cáo trên hệ thống.

²³ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

²⁴ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT.

Ban kiểm tra nội bộ trường học xây dựng chương trình, kế hoạch KTNBTH sát thực tiễn, đảm bảo tính liên tục, thường xuyên và có tác dụng tích cực, hiệu quả. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung kiểm tra, bám sát mục tiêu, tránh hình thức, đối phó, không hiệu quả.

Kết hợp với Ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh; đồng thời kiến nghị với Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn cơ sở xử lý đúng thẩm quyền ngay từ cơ sở.

Tham mưu điều chỉnh, bổ sung đầy đủ, phù hợp thực tế các kế hoạch trong năm. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá và rút kinh nghiệm trong công tác KTNBTH cho những năm tiếp theo.

3. Công tác thực hiện tiếp công dân (có kế hoạch riêng)

Thành lập tổ tiếp công dân, xây dựng quy chế tiếp công dân và phân công các thành viên trong tổ trực tiếp công dân thường xuyên.

Lên lịch thực hiện tiếp công dân thường xuyên và định kỳ ngày 01 tây hàng tháng, bố trí phòng tiếp công dân thuận lợi. Tiếp nhận đơn thư khiếu nại và giải quyết đúng quy trình.

Thực hiện hồ sơ tiếp công dân đầy đủ, đúng quy trình.

4. Công tác phòng chống tham nhũng tiêu cực (có kế hoạch riêng)

Thành lập ban phòng chống tham nhũng, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường, việc thực hiện quy chế dân chủ, công khai các hoạt động nhà trường.

5. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở (có kế hoạch riêng)

Củng cố Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trường học năm học 2023-2024, xây dựng quy chế hoạt động của ban chỉ đạo, Tiếp tục thực hiện kế hoạch hoạt động QCDC cơ sở, thực hiện công khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường, thu chi tài chính rõ ràng, cụ thể.

Chủ động tạo diễn đàn, trao đổi, chia sẻ, góp ý xây dựng, rút kinh nghiệm trong việc tổ chức các hoạt động nhà trường thông qua các buổi họp Hội đồng, chuyên môn, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, ...

6. Công tác thi đua, khen thưởng (có kế hoạch riêng)

Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các thành viên.

Xây dựng Bảng lượng hóa thi đua phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị, triển khai trong Hội đồng giáo viên về các chỉ tiêu thi đua, công khai các hoạt động và tiêu chí thi đua.

Phát động thi đua, tổ chức đăng ký thi đua trong Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động.

Tổ chức tuyên dương khen thưởng kịp thời khi giáo viên và học sinh đạt được thành tích tốt trong dạy và học.

Xếp thi đua căn cứ vào 4 nội dung: Tính hiệu quả giáo dục; kết quả các hội thi, kỳ thi Olympic, kết quả lên lớp và thi vào lớp 10; tham gia tập huấn, bồi dưỡng, hội họp, báo cáo ...; xây dựng nếp sống văn hóa – văn minh đô thị.

Dân chủ, đoàn kết nội bộ, nêu cao tinh thần trách nhiệm sẽ chia công việc giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho lãnh đạo nhà trường.

Theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Tất cả hồ sơ phải được lưu trữ tại văn thư nhà trường đúng quy định.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Nguyễn Văn Cừ. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch có thể được điều chỉnh tùy theo tình hình thực tế của nhà trường và được thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường. Phát huy những thành tích đã đạt được, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- UBND phường;
- Ban ĐDCMHS;
- CĐCS;
- PHT;
- Tổ CM, văn phòng;
- HĐSP;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG SƯ PHẠM
HIỆU TRƯỞNG**



Dương Thị Hào

DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

*Ngày 26/9/2024
Thị Hào, Tổng Giám Đốc
Chức vụ*



Dương Thị Hào

DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN.

Ngày, tháng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung

* Theo dõi kết quả thực hiện (cập nhật và lưu thành tệp riêng, theo thứ tự thời gian).



PHỤ LỤC 2
KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN THEO THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
8	- Tụ trường.	26/8	Toàn thể GV-HS.
	- Thực hiện tuần lễ sinh hoạt tập thể.	26/8 - 31/8	GVCN-HS.
	- Phân công chuyên môn và xếp thời khoá biểu.	29/8	Phó hiệu trưởng
	- Lập danh sách đội tuyển HSG	29/8	BGH + GV được phân công
	- Kiểm tra CSVC các phòng học	30/8	Ban CSVC
	- Đăng ký tên đề tài SKKN	30/8	BGH-TTCM
	- Học BDTX GV	07-31/8	GVBM
9	- Ngày pháp luật.	29/8	Thầy Huy
	- Họp hội đồng.	031/8	HĐSP
	- Hội nghị CMHS đầu năm học công khai CSVC, tài chính, đội ngũ cho PHHS.	15/9	HT, BĐDCMHS, GVCN.
	- Ra quyết định thành lập các ban chỉ đạo.	5-15/9	HT
	- Lễ khai giảng năm học 2024 - 2025	5/9	Toàn thể GV-HS.
	- Vui hội trung thu	26/9	Đoàn +Đội+HS
	- Đăng ký thi thao giảng, hội giảng cấp trường	11-16/9	BGH- GV
	- Lập kế hoạch GD nhà trường, Xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục	5/9-27/9	BGH-TTCM-GV
	- Sinh hoạt chuyên môn trường	14/9	PHT
	- Tổ chức bán trú	09/9	BCĐBT-HS
	- Khai mạc Hội khỏe Phù Đổng cấp trường	23/9	CB, GV, HS toàn trường
	- Chuyên đề "Khỏe để học tập tốt"		Tổ TD-Nhạc-MT
	- Họp Hội đồng trường.	24/9	HĐT
	- Họp HĐ, Ngày pháp luật	28/9	HT, Thầy Huy
	- Bồi dưỡng HSG	T7, hàng tuần	GV được phân công.
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		Ban KTNB
- Duyệt hồ sơ tổ CM, KH cá nhân GV	30/9	BGH	
10	- Duyệt KH TCM, các bộ phận	02-07/10	TTCM - HT
	- Triển khai dạy chương trình KNS	02/10	BGH, GV
	- Ngày hội đọc sách	01-14/10	Cô Linh (TV)
	- Nộp sản phẩm thi KHKT cấp trường	10/10	HS - GV
	- Sinh hoạt chuyên môn trường	19/10	PHT
	- Sinh hoạt chuyên môn tổ	07-12/10 và 21-26/10	TTCM
	- Chuyên đề , ngoại khóa	Tháng 11	tổ chuyên môn
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		Ban KTNB
	- Kiểm tra hoạt động phòng TH hoá, sinh. lý	11/10	BGH-TTCM
	- Kiểm tra hoạt động phòng thiết bị	15/10	BGH-TTCM
	- Báo diêm đợt 1 về gia đình, sơ kết lớp giữa HKI	18/10	GVCN.
	- Sinh hoạt ngày PNVN	20/10	HĐSP



	- Hội thi ATGT cấp TP	Tháng 10	TPT Đội+ cô Quỳnh
	- Bồi dưỡng HSG.	Thứ 7 hàng tuần	GV được phân công.
	- Ngày pháp luật, Họp HĐSP	02/11	HT, PHT
	- Đăng ký dự án thi KHKT cấp TP	Tháng 10	Cô Hoa
	- Thi HKPD vòng Thành phố.	Tháng 10 → tháng 12	Tổ Thể Dục
	- Đại hội liên đội	19,20/10	TPT Đội
11	- Thi KHKT cấp TP	Tháng 11	Cô Hoa- GV, HS có SP
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		Ban KTNB
	- Kiểm tra giữa kỳ I	30/10-04/11	BGH, GV, HS
	- Sinh hoạt chuyên môn trường	16/11	PHT
	- Sinh hoạt chuyên môn tổ	04-09/11- và 18-23/11	TTCM
	- Họp PHHS yếu kém.	13/11	GVCN
	- Tổ chức kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	20/11	HĐSP
	- Ngày pháp luật, họp hội đồng	30/11	HT, Thầy Huy
	- Kiểm tra hồ sơ GV đợt 1	20-30/11	BGH
	- Chuyên đề , ngoại khóa	Tháng 11	tổ chuyên môn
	Duyệt hồ sơ tổ CM	30/11	BGH
12	Ngoại khóa bộ môn: Ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS	1/12	Tổ KHTN-CN
	- Sinh hoạt chuyên môn trường	16/12	PHT
	- Sinh hoạt chuyên môn tổ	04-9/12 và 18-23/12	TTCM
	-Tổ chức ôn tập	18/23/12	GVCN
	- Kiểm tra cuối kỳ I	25-30/12	Hội đồng KT+ HS
	- KHKT Tỉnh	Tháng 12	PHT + HS
	- Họp liên tịch mở rộng	23/12	Ban trung tâm
	- Ngày pháp luật, Họp hội đồng	30/12	HT, PHT
	- Duyệt hồ sơ tổ CM	30/12	BGH
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		Ban KTNB
	- Đại hội chi Đoàn	23/12 (Thứ 7)	Đoàn + TPT+ BGH+ CTCĐ
	-Chuyên đề, ngoại khóa	Tháng 12	Tổ CM
	- Phụ đạo HS yếu-BD HSG.	Theo lịch	GV được phân công
	- Kiểm kê tài sản toàn trường.	31/12	Ban kiểm kê.
	- Kiểm tra tài chính		Ban KTNBTH
	1	- Sinh hoạt chuyên môn trường	07/01
- SH kỉ niệm ngày SVHS 09/1		06/01	Đoàn-Đội
- Báo diêm KHI		12/01	DLTT+GVCN
- Sơ kết HKI		12/01	HĐSP
- Ngày pháp luật, Họp hội đồng		03/02	HT, PHT
- Họp ban đại diện CMHS		13/01	HT
- Họp toàn thể PHHS lần 2.		14/01	BGH, GVCN
- Thực hiện chương trình HKII.		30/12	Toàn thể GV và HS
- Sinh hoạt chuyên môn tổ		09/01-14/01	TTCM
- Tổ chức lễ hội phố xuân năm 2024.		Tháng 01	BGH-TPT-GVCN-HS

	- Phụ đạo HS yếu-BD HSG.	Theo lịch	GV được phân công - HS
	- Chuyên đề, ngoại khóa	Tháng 01	Tổ CM
	- Kiểm tra số điểm, học bạ	19,20/01	BGH, VT
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		Ban KTNB
	- Kiểm tra tài sản đầu năm		Ban KTNB
	Thi GVG, GVCNG cấp tỉnh	Tháng 1	GVG
2	- Sinh hoạt KN ngày thành lập Đảng	03/2	BT, Đoàn, Đội
	Chuyên đề, ngoại khóa	Tháng 2	Tổ CM
	- Nghỉ tết Nguyên Đán	05-18/2	GV, HS
	- Bồi dưỡng HSG	Theo lịch	GV được phân công
	- Tiếp tục Hoàn chỉnh NCKH (SKKN)		
	- Kiểm tra Liên đội	19/2	Ban KTNB
	- Họp HĐSP, Ngày pháp luật	24/02	HT, thầy Thắng
	- Kiểm tra tổ CM	28/02	BGH
	- Nộp SKKN cấp TP		
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		Ban KTNB
3	- Kiểm tra giữa kỳ 2	11-16/3	HĐKT, HS
	- Báo điểm KT giữa kỳ 2	22/3	GVCN
	- Họp PHHS yếu	23/3	GVCN
	- Thi HGS Olympic khối 9	14/3	GV, HS dự thi
	- Sinh hoạt ngày Quốc tế phụ nữ	08/3	Toàn trường
	- Kiểm tra hoạt động Thư viện		Ban KTNB
	- SH kỉ niệm ngày thành lập Đoàn TN		
	- Xét nâng lương		
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		Ban KTNB
	- Nộp SKKN cấp Tỉnh		
	- Thi giải toán LTV cấp TP	Tháng 3	HS dự thi
	Chuyên đề, ngoại khóa	Tháng 3	Tổ CM
	- Họp HĐSP		
	-Kiểm tra SPGV theo kế hoạch KTNB		
4	-Thi Olympic Văn- Sao khuê TP	Tháng 4	HS dự thi
	- Kiểm tra hồ sơ GV lần 2	08-13/4	PHT
	- Họp CMHS K 9 → chuẩn bị KT HK 2, Hướng nghiệp	14/4	BGH, GVCN khối 9
	- Kiểm tra cuối kỳ II khối 9	22-27/4	HĐCKT
	- Phụ đạo HS yếu kém		GV được phân công
	- Báo cáo PCCC		HT, VT
	- Họp HĐSP	27/4	HT
	-Kiểm tra theo KH KTNB		Ban KTNB
	Chuyên đề, ngoại khóa	Tháng 4	Tổ CM
	5	- Kiểm tra cuối kỳ II khối 6,7,8	07-11/5
- Xét TN THCS, Phát CN tạm thời		08-11/5	
- Cấp GCN TN THCS		13/5	CTHĐ, GVCN, VT
Xây dựng kh và tổ chức Ôn Tập thi tuyển sinh 10		29/4	HT, PHT
Họp ban đại diện CMHS		19/5	HT
Xét lên lớp K6,7,8 - Phát số liên lạc		25/5	BGH, GVCN, VT
Kiểm tra chéo số điểm, học bạ		26/5	PHT, GVCN
Thông kê chất lượng – chuẩn bị phân thưởng		25/5-27/5	HT, TTVP



	Xét thi đua trường – tổng kết hội đồng		HĐTĐKT
	Nộp các báo cáo cuối năm		HT, VT
	Xây dựng -Nộp kế hoạch ôn tập KT lại		HT, VT
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		Ban KTNB
	Họp HĐSP	24/5	HĐSP
	Tổng kết năm học	Trước 27/5	HĐSP
6	Thi tuyển sinh lớp 10	31/5-03/6	GV được phân công
	Tổ chức sinh hoạt hè - Tham quan du lịch		CĐ
	Tổ chức ôn, KT lại		PHT
	Tham gia coi thi –chấm thi ts		GV được phân công
7,8	Tuyển sinh lớp 6	01-07/7	HĐTS
	Tập huấn hè		BGH, GV
	Sinh hoạt hè		BCĐ hè